

Bản án số: 79/2022/HS-ST
Ngày 18 – 3 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.
2. Bà Châu Hồng Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 381/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2022/HSST-QĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Lý Quốc V (tên gọi khác: VN), sinh năm 1992, tại tỉnh C. Hộ khẩu thường trú: Ấp CĐ, xã N, huyện P, tỉnh A. Chỗ ở: khu phố B, phường BH, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn H, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Vàng Thị B, sinh năm 1962 (đã chết); bị cáo có 05 anh chị, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/4/2014, Lý Quốc V bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Bất giữ người trái pháp luật và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội Lý Quốc V phải chấp hành là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù theo Bản án số 120/2014/HSST ngày 04/4/2014. chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2015.

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến nay; bị cáo có mặt;

2. Nguyễn Bá Q (tên gọi khác: Mập), sinh năm 1995, tại tỉnh A. Hộ khẩu thường trú: Đường P, khóm C5, phường C, thành phố CD, tỉnh A. Chỗ ở: khu phố B, phường BH, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sơn nước; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1976; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị S, sinh năm 1994 có 01 con sinh năm 2018; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến nay; bị cáo có mặt;

3. Lưu Bảo N, sinh năm 1995, tại tỉnh N. Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã A, huyện NP, tỉnh N. Chỗ ở: khu phố B, phường BH, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bà Ni; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn H, sinh năm 1954 và bà Kiều Thị Mộc L, sinh năm 1956; Bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/9/2019, Lưu Bảo N bị Ủy ban nhân dân phường BH, thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 1042/QĐ-UBND với thời hạn là 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 27/12/2019.

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến nay; bị cáo có mặt;

4. Trần Văn Vũ L (tên gọi khác: L què), sinh năm 1997, tại tỉnh B. Hộ khẩu thường trú: Không. Chỗ ở: khu phố B, phường BH, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà Trần Thị L; Bị cáo có 02 chị em, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến nay; bị cáo có mặt;

5. Lý Quốc H, sinh năm 2000, tại tỉnh C. Hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã T, huyện TB, tỉnh C. Chỗ ở: khu phố B, phường BH, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn Đ, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Kim C, sinh năm 1976; Bị cáo có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến nay; bị cáo có mặt;

6. Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1999, tại tỉnh C. Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã TA, huyện Đ, tỉnh C. Chỗ ở: khu phố B, phường BH, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1982, Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000; bị cáo có vợ tên Lương Thị Thuỷ T, sinh năm 1994, có 01 con, sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến ngày 09/8/2021 thì được áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay, bị cáo có mặt;

Bị hại:

1. Lê Văn Q, sinh năm 1991; HKTT: Xóm 3, xã D, huyện DC, tỉnh N. Chỗ ở: Khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Phan Văn H, sinh năm 1988; HKTT: Xóm 17, xã D, huyện DC, tỉnh N. Chỗ ở: Khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị N; Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Hoàng Thị T; Vắng mặt

3. Nguyễn Thị Kim T; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991 làm nghề bán nước giải khát dạo quanh khu vực Khu công nghiệp Sóng Thần, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/4/2021, chị N chở nước đi bán khi đến trước cổng Công ty Perfetti và Công ty O'Cleer thuộc Khu công nghiệp Sóng Thần 2, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để bán thì được 01 người bảo vệ gọi 03 (ba) ly cà phê và 03 (ba) ly mì gói. Sau khi chị N giao nước và mì gói cho anh bảo vệ khi quay lại thì bị đối tượng tên S đang bán nước giúp Lý Quốc V và Đoàn Chí L đe dọa đánh và yêu cầu chị N không buôn bán ở đây mà đi chỗ khác bán. Do lo sợ nên chị N gọi điện chồng là anh Lê Văn Q, sinh năm 1991 đến để bảo vệ, khi đi anh Q rủ thêm Phan Văn H, sinh năm 1988 đi cùng.

Đối tượng S sau khi đe dọa chị N thì S gọi điện cho L báo với L về việc vừa mâu thuẫn với chị N. Lúc này, L đang ăn sáng cùng Lý Quốc H và Lý Quốc V. Sau khi nghe điện thoại của S thì L điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xám (không nhớ rõ biển số) chở H, còn V thì nhìn thấy T vừa điều khiển xe

Sirius màu đen (không nhớ rõ biển số) vừa đi ngang qua nên V nhờ T chở đến chỗ bán nước và điện thoại cho Nguyễn Hoàng N đến quán nước để hỗ trợ đánh nhau. Khi V, L đến quán nước thì gặp N, Trần Văn Vũ L và Nguyễn Bá Q đã có mặt. Lúc này, L điều khiển xe đi gọi thêm người đến hỗ trợ, còn Q điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter 135, màu trắng (không nhớ rõ biển số) chở H về phòng trọ lấy 01 (một) tuýp sắt và 01 (một) cây rựa mang đến chỗ bán nước giấu trong bụi cỏ, L điện thoại cho Lưu Bảo N để nói N đến cùng tham gia thì N đồng ý. L điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đen biển số 63B9 – 555.27 qua chỗ N, N ngồi sau cầm theo dao đựng bao hung khí bên có 02 cây rựa, 01 cây dao tự chế. Một lúc sau thì có H, L (không rõ nhân thân lai lịch) chở K bằng xe Yamaha Nouvo, màu đỏ đen (không rõ biển số). Khi nhìn thấy L chở N cầm theo bao đựng hung khí đến thì V chỉ về hướng bị hại Q và H đứng đối diện, cả nhóm đậu xe bên lòng đường rồi đi bộ sang, H và tên H chạy đến bụi cỏ phía trước có giấu hung khí, H lấy cây tuýp sắt, H lấy 01 cây rựa, L cũng vừa chạy xe đến nơi vào chửi bới Q và H. Lúc này, N dùng tay tát vào mặt anh H và lấy 01 cây rựa từ bao của N, L lấy trong bao của N 01 con dao tự chế chém nhiều nhát vào người H, tên H cũng cầm rựa chém nhiều nhát vào người H. Đồng thời, H cầm cây tuýp sắt chạy vào đánh bị hại Q, V giật lấy cây tuýp sắt của H đuổi đánh Q, sau đó đuổi đánh chị N nhưng chị N bỏ chạy được. L sau khi chém H xong thì cầm dao tự chế chạy vào trong đuổi theo chém Q. Sau khi chém bị hại H, Q bỏ chạy thì N đưa cây rựa cho N, N đưa bao đồ và cây rựa cho H lên xe Q chở về, L đưa cho K 01 cây dao rồi tên L chở đi, tên H vẫn mang theo hung khí, sau đó tất cả rời hiện trường.

Ngày 10/4/2021, Nguyễn Thị N đến trình báo Công an Khu công nghiệp Sóng Thần II, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Cùng ngày, Phan Văn H và Lê Văn Q có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và Giám định thương tích. Ngày 14/4/2021, Công ty Cổ phần Đ kiến nghị xử lý các đối tượng gây rối tại khu công nghiệp Sóng Thần 2 vào ngày 10/4/2021 tại trước cổng Công ty Perfetti và Công ty O'cleer thuộc Khu công nghiệp Sóng Thần 2, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Công an Khu công nghiệp Sóng Thần II, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã tiếp nhận tin báo và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 208/2021/GDPY ngày 04/5/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của Lê Văn Q:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết thương 1/3 trên mặt ngoài cánh tay phải 4 x 0,3cm và 5 x 0,2cm, vết thương 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải 4 x 0,2 cm, vết thương mặt sau – ngoài cổ tay phải hình vòng cung 3,5 x 0,2cm, sọc lành.
- Sung cẳng tay trái, xây xát sung bầm vùng bụng, cánh chậu phải, đã lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 05% (Năm phần trăm)

3. Cơ chế hình thành vết thương:

- 02 vết thương 1/3 trên mặt ngoài cánh tay phải: Chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương 1/3 dưới mặt cẳng tay phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương mặt sau – ngoài cổ tay phải, sọc hình cung: Chiều nằm ngang, hướng từ sau tới, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Xét nghiệm vùng bụng, cánh chậu phải: Hiện đã lành, không còn vết tích nên không xác định được cơ chế hình thành vết thương.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 221/2021/GĐPY ngày 06/5/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của Phan Văn H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương ngực phải đường nách sau 15,5 x 0,3 cm, vết thương ngực trái đường nách sau 6 x 0,4 cm, sọc lành.

- Vết thương mu bàn tay phải 3 x 0,1 cm, đứt gân duỗi ngón II bàn tay phải, đã phẫu thuật nối gân, sọc lành.

- Vết xước da vùng vai trái 10 x 0,2 cm, vai phải 8,5 x 0,2 cm, lưng trái 8 x 0,1 cm, cánh tay phải 5 x 0,1cm, lành da.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 07% (Năm phần trăm)

3. Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương ngực phải đường nách sau: Chiều từ trên xuống, hướng từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương ngực trái đường nách sau: Chiều từ trên xuống chéo từ sau ra trước, hướng từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương mu bàn tay phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết xước da vùng vai trái: chiều từ trái sang phải, hướng từ sau ra trước, bờ tương đối gọn, khả năng do vật nhọn hoặc vật sắc gây ra.

- Vết xước da lưng trái: Chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, bờ tương đối gọn, khả năng do vật nhọn hoặc vật sắc gây ra.

- Vết xước da vùng vai trái, cánh tay phải: Chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ tương đối gọn, khả năng do vật nhọn hoặc vật sắc gây ra.

Ngày 13 tháng 6 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và tạm giam để điều tra đối với Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q về tội Gây rối trật tự công cộng và tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 và điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave RSX màu đen, biển số 63B9 – 555.27, số máy: 0032233, số khung: 022233 của Trần Văn Vũ L.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu trắng bạc, gắn sim số 0366.070.062 của Lý Quốc V.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10 màu xanh đen, gắn sim số 0976793973 của Lưu Bảo N.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, gắn sim số 0357.731.735 của Nguyễn Hoàng N.

Tại Bản Cáo trạng số: 387/CT-VKS ngày 30/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q về tội Gây rối trật tự công cộng và tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 và điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương rút một phần quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đình chỉ xét xử đối với các bị cáo Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

- + Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Quốc V từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

- + Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Q từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- + Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Bảo N từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

+ Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Vũ L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Quốc H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave RSX màu đen, biển số 63B9 – 555.27, số máy: 0032233, số khung: 022233 của Trần Văn Vũ L là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, L mua của anh Lê Văn H, trú tại đường P, phường 3, thành phố M, tỉnh T nhưng không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Qua xác minh, Lê Văn H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiến hành đăng báo tuy nhiên vẫn không có kết quả nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu trắng bạc của Lý Quốc V, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10 màu xanh đen của Lưu Bảo N, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen của Nguyễn Hoàng N là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với sim số 0366.070.062 của Lý Quốc V, sim số 0976793973 của Lưu Bảo N và sim số 0357.731.735 của Nguyễn Hoàng N cần tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại trình bày đã thỏa thuận về bồi thường số tiền tổng cộng 80.000.000 đồng và đã nhận đủ tiền bồi thường xong nên không có yêu cầu gì khác do đó không đề nghị giải quyết.

Đối với các đối tượng Đoàn Chí L và Nguyễn Văn Bal E (tên thường gọi là K) cùng các tên T, S, H, L hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nhưng do thời hạn điều tra đã hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Honda Vario màu xanh đen biển số 69F1-587.61 của Nguyễn Hoàng N là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo N trình bày sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã cho bạn tên D mượn hiện không liên lạc lấy lại xe được; Quá trình điều tra không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện

Kiểm sát, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

- Bị hại Lê Văn Q, Phan Văn H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Đồng thời, trong quá trình chuẩn bị xét xử bị hại Lê Văn Q, Phan Văn H có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Các bị hại vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là phù hợp quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Lê Văn Q, Phan Văn H nhưng đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Vắng mặt người làm chứng Hoàng Thị T, Nguyễn Thị Kim T không lý do. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[1.3] Ngày 22/02/2022, các bị hại Lê Văn Q, Phan Văn H có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 17/3/2022, các bị hại Lê Văn Q, Phan Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt, theo nội dung đơn ông Lê Văn Q, Phan Văn H xin rút yêu cầu khởi tố đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Đồng thời, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương rút một phần quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, việc xin rút yêu cầu khởi tố của các bị hại là tự nguyện và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 155; khoản 2 Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với các bị cáo Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/4/2021, tại trước cổng Công ty Perfetti và Công ty O'Cleer thuộc Khu công nghiệp Sóng Thần 2, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương do tranh giành chỗ buôn bán với chị Nguyễn Thị N mà Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q đã có hành vi tụ tập đông người để chửi bới, la lối, dàn nhiều xe trên lòng đường, mang nhiều hung khí làm cho công nhân lo sợ, mất an ninh trật tự đã đủ yếu tố cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố các bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự chung nơi công cộng, vi phạm nếp sống văn minh, quy tắc của cuộc sống, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở nơi công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công vai trò cụ thể giữa các bị cáo. Bị cáo V vừa là người rủ các đồng phạm khác đến thực hiện hành vi gây rối vừa trực tiếp, tích cực tham gia việc gây rối và gây thương tích cho các bị hại nên có vai trò cao nhất. Bị cáo N khi được rủ thì ngay lập tức chuẩn bị và mang theo hung khí đến và tham gia chửi bới cãi cọ với nhóm bị hại; bị cáo H, N tham gia tích cực vào hành vi gây rối vừa tham gia việc gây thương tích cho các bị hại nên có vai trò cao thứ hai. Bị cáo L, Q không trực tiếp tham gia gây thương tích cho các bị hại nhưng biết rõ các đồng phạm đi thực hiện việc đánh nhau nhưng vẫn chờ đồng phạm đi với mục đích phụ giúp nên có vai trò thấp nhất.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với việc các bị cáo đã bồi thường và tác động gia đình bồi thường cho các bị hại tổng cộng số tiền 80.000.000 đồng. Tuy nhiên, các bị hại Lê Văn Q, Phan Văn H đã xin rút yêu cầu khởi tố đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; đồng thời, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương rút một phần quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích. Tòa án chỉ xét xử các bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự nên việc bồi thường của các bị cáo và gia đình các bị cáo cho các bị hại không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Lý Quốc V bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù theo Bản án số 120/2014/HSST ngày 04/4/2014. Bị cáo Lưu Bảo N bị Ủy ban nhân dân phường BH, thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 1042/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 với thời hạn là 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin rút yêu cầu khởi tố và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa các bị hại trình bày đã thỏa thuận về bồi thường và đã nhận tiền bồi thường xong. Các bị hại không có yêu cầu gì khác do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave RSX màu đen, biển số 63B9 – 555.27, số máy: 0032233, số khung: 022233 của Trần Văn Vũ L là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, L mua của anh Lê Văn H, trú tại đường P, phường 3, thành phố M, tỉnh T nhưng không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Qua xác minh, Lê Văn H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiến hành đăng báo tuy nhiên vẫn không có kết quả nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu trắng bạc của Lý Quốc V, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10 màu xanh đen của Lưu Bảo N, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen của Nguyễn Hoàng N là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với sim số 0366.070.062 của Lý Quốc V, sim số 0976793973 của Lưu Bảo N và sim số 0357.731.735 của Nguyễn Hoàng N cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với các đối tượng Đoàn Chí L và Nguyễn Văn Bal E (tên thường gọi là K) cùng các tên T, S, H, L hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nhưng do thời hạn điều tra đã hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Đối với chiếc xe nhãn hiệu Honda Vario màu xanh đen biển số 69F1-587.61 của Nguyễn Hoàng N là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội quá trình điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử xem xét.

[13] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị hại đã yêu cầu khởi tố nhưng đã rút yêu cầu khởi tố nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 155; khoản 2 Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử đối với các bị cáo Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Quốc V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 11/7/2021.

Xử phạt bị cáo Lưu Bảo N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 11/7/2021.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Vũ L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày ngày 11/7/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Q 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày ngày 11/7/2021.

Xử phạt bị cáo Lý Quốc H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày ngày 11/7/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến ngày 09/8/2021.

Tiếp tục duy trì Quyết định về việc bảo lãnh số: 01/2022/HSST-QĐBL ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N kể từ khi tuyên án (ngày 18/03/2022) cho đến khi bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave RSX màu đen, biển số 63B9 – 555.27, số máy: 0032233, số khung: 022233.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu trắng bạc của Lý Quốc V, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10 màu xanh đen của Lưu Bảo N, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen của Nguyễn Hoàng N.

+ Tịch thu tiêu hủy đối với sim số 0366.070.062 của Lý Quốc V, sim số 0976793973 của Lưu Bảo N và sim số 0357.731.735 của Nguyễn Hoàng N.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2021).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lý Quốc V, Lưu Bảo N, Nguyễn Hoàng N, Trần Văn Vũ L, Lý Quốc H và Nguyễn Bá Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị hại Lê Văn Q, Phan Văn H mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hải Nam

- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.